

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 514/2021/HS-PT

Ngày 30 tháng 10 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tài;

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Tự Học;

Ông Nguyễn Vũ Đông.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Hải An, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Hưng, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 30 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 579/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Vương Ngọc A và Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ và Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 02/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Vương Ngọc A, sinh năm 1986 tại huyện Yên Ch, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tiểu khu 4, thị trấn Yên Ch, huyện Yên Ch, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: chiến sĩ CAND (đã bị tước quân tịch); trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Tiến Ch1 và bà Ngô Thị Ph, có vợ là Trần Thị L và có 01 con; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/01/2021 cho đến ngày 26/03/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện nay đang tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa;

*** Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:**

Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1995 tại huyện Hương Kh, Hà Tĩnh. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm 10, xã Hương V, huyện Hương Kh, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: chiến sĩ CAND (đã bị tước quân tịch); trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị B; chưa có tiền án, tiền sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Vương Ngọc A:** Luật sư Nguyễn Thị Hương Gi và luật sư Đào Thị H - Công ty luật TNHH Trần Kh1, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Cả 02 luật sư đều có đơn đề nghị vắng mặt và gửi bài bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, nội dung vụ án như sau:

Vương Ngọc A và Nguyễn Văn Đ đều là cán bộ chiến sĩ Công an nhân dân, công tác tại Công an huyện Yên Ch. Quá trình công tác Vương Ngọc A sử dụng số điện thoại 0976.283.888 để đăng ký tài khoản Zalo mang tên “Vương Anh” và Nguyễn Văn Đ sử dụng số điện thoại 0968294229 để đăng ký tài khoản Zalo mang tên “Đạt Nguyễn”. Trong thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2019, Nguyễn Văn Đ đã 02 lần sử dụng mạng Zalo để ghi lô, đề với Vương Ngọc A. Hai người thống nhất hình thức chơi và thanh toán số tiền như sau: Hình thức chơi số đề, Đ chọn 2 số tự nhiên để gửi cho Ngọc A nếu 2 số đó trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc thì coi như trúng thưởng và sẽ được Ngọc A trả gấp 70 lần so với số tiền đã cá cược; hình thức chơi 3 càng: Đ sẽ chọn 3 số tự nhiên gửi cho Ngọc A, nếu 3 số đó trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc thì sẽ được Ngọc A trả gấp 35 lần so với số tiền đã cá cược; hình thức chơi số Lô: Đ chọn các cặp số tự nhiên gửi cho Ngọc A, nếu các cặp số đó trùng với 2 số cuối của tất cả các giải xổ số Miền Bắc thì coi như trúng thưởng và sẽ được Ngọc A trả cứ 1 điểm Lô là 23.000đ sẽ được Ngọc A trả 80.000 đồng; hình thức chơi Lô xiên 2: Đ chọn 2 cặp số tự nhiên, nếu cặp số đó trùng với số cuối của các giải xổ số Miền Bắc thì sẽ được Đ trả gấp 10 lần so với số tiền đã cá cược; tương tự như vậy lô xiên 3 thì là 3 cặp số và nếu trùng với số cuối của các giải Xổ số Miền Bắc thì sẽ được Ngọc A trả cho 40 lần so với số tiền đã cá cược; tất cả các hình thức chơi đó Đ sẽ soạn tin nhắn gửi cho Ngọc A thông qua tin nhắn mạng xã hội Zalo, nếu Ngọc A đồng ý nhận thì nhắn tin lại “Ok”. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng ngày hôm đó thì Đ và Ngọc A tính toán số tiền thắng, thua rồi mới chuyển tiền cho nhau. Hình thức thanh toán tiền nếu gặp trực tiếp thì bằng tiền mặt, nếu

không gặp được trực tiếp thì chuyển qua tài khoản Ngân hàng. Cụ thể từng lần ghi lô đề như sau:

+ Lần 1: Đ nhấn các số 39 - 71 mỗi số 300 điểm (*1 điểm tương đương 23.000VNĐ*); Lô 57 - 75 mỗi số 200 điểm; lô xiên 3: 39 - 57 - 40 x 500k (*1k tương đương 1.000VNĐ*); Đề 93 - 91 mỗi số 300k, lô 3 càng 191 - 193 mỗi số 300k. Tổng số tiền giao dịch là 24.700.000đ (*Hai mươi bốn triệu bảy trăm nghìn đồng*).

+ Lần 2: Đ nhấn các số lô 44 - 46 mỗi số 300 điểm; Đề 44 - 99 - 45 mỗi số 300k; lô xiên 3: 44 - 79 - 46 x 1 triệu, lô 3 càng 144 - 744 - 199 mỗi số 200k. Tổng số tiền giao dịch là 16.300.000đ (*Mười sáu triệu ba trăm nghìn đồng*).

Ngoài 02 lần đánh bạc như đã nêu trên, Nguyễn Văn Đ còn khai nhận đã nhiều lần đánh bạc với Vương Ngọc A hình thức ghi, nhận các số lô, số đề thông qua tin nhắn mạng xã hội Zalo nhưng Đ không nhớ chính xác thời gian, số lô, số đề, số tiền đã chơi, ngoài ra còn chơi lô, đề với Nguyễn Nam Ninh; cá độ bóng đá với Đặng Trung K (cán bộ, chiến sĩ cùng công tác tại đội hình sự, kinh tế, ma túy - Công an huyện Yên Ch).

Do nhiều lần thua lô đề, không có khả năng thanh toán, ngày 01/8/2019, Nguyễn Văn Đ đã viết đơn Đề nghị Công an huyện Yên Ch xử lý vi phạm của Đ và những người có liên quan, đồng thời cung cấp File ghi âm việc Vương Ngọc A hướng dẫn cách tiêu hủy chứng cứ trên Zalo và các hình ảnh tin nhắn ghi lô, đề trên tài khoản Zalo giữa Đ và Vương Ngọc A.

Kết luận số 2350 ngày 18/6/2020 và số 4988 ngày 15/9/2020, của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định đoạn file ghi âm lưu giữ trong chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S của Nguyễn Văn Đ không có dấu hiệu bị cắt, ghép, chỉnh sửa và giọng nói trong đoạn file ghi âm là của Nguyễn Văn Đ và Vương Ngọc A có nội dung liên quan đến việc tham gia đánh bạc với nhau.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 5S, 03 đĩa DVD ghi âm (02 đĩa sao từ điện thoại của Nguyễn Văn Đ và 01 đĩa ghi lời khai của Vương Ngọc A khi hỏi cung).

Về các đối tượng có liên quan: Đối với Nguyễn Nam Ninh, Đặng Trung K: Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai đã nhiều lần tham gia cá cược bằng hình thức lô, đề và cá độ bóng đá. Kết quả điều tra Ninh, K không thừa nhận, ngoài lời khai của Đ không có chứng cứ khác chứng minh do đó chưa có căn cứ để xử lý tại vụ án này. Đối với Nguyễn Văn Kh2 - cán bộ Công an quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Quá trình điều tra, Vương Ngọc A khai nhận sau khi nhận các số lô, số đề từ Nguyễn Văn Đ thì bị can chuyển các số lô, số đề đó cho Kh2. Tuy nhiên Kh2 không

thừa nhận, ngoài lời khai của bị cáo Vương Ngọc A, không có chứng cứ khác để chứng minh Nguyễn Văn Đ là đồng phạm trong vụ án này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 02/6/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; Điều 58; điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Vương Ngọc A 18 tháng tù về tội Đánh bạc nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thử thách 36 tháng; thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 02/6/2021; giao bị cáo Vương Ngọc A cho UBND thị trấn Yên Ch, huyện Yên Ch, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, i, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 tháng tù về tội Đánh bạc; thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam, tạm giữ 05/01/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/6/2021, bị cáo Nguyễn Văn Đ kháng cáo xin giảm hình phạt.

Ngày 15/6/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La có Quyết định kháng nghị số 05/VKS-KN-P2 với nội dung đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với các bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ và không cho bị cáo Vương Ngọc A được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ đều khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm quy kết và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “đánh bạc” là đúng, không oan.

Bị cáo Vương Ngọc A xác nhận, sau khi xét xử bị cáo không có kháng cáo, đồng ý với bản án sơ thẩm; bị cáo không đồng ý với quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ đề nghị xem xét kháng nghị của Viện kiểm sát về việc không cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: đã tự thú về hành vi phạm tội, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã luôn thành khẩn khai báo, giao nộp những tài liệu, chứng cứ quan trọng giúp

cho quá trình điều tra được nhanh chóng, thuận lợi, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp khách quan với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như các báo cáo giải trình, biên bản ghi lời khai, biên bản làm việc, bản tự khai và các bức ảnh chụp tin nhắn Zalo mà Nguyễn Văn Đ giao nộp; các kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ...đủ cơ sở kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xử phạt các bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Về việc áp dụng pháp luật và hình phạt: việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo là không có căn cứ, trái với hướng dẫn tại Mục 4, Công văn số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 17/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao, bởi vì trong vụ án này các bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên”, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Như vậy, trong cùng 01 bản án không thể áp dụng đồng thời quy định về “Phạm tội lần đầu” và “Phạm tội 02 lần trở lên” đối với các bị cáo. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định cho bị cáo Vương Ngọc A cho hưởng án treo là trái với quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: “Những trường hợp không được hưởng án treo...người phạm tội nhiều lần, trừ trường hợp người phạm tội là người dưới 18 tuổi”.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ: khi quyết định mức hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới để xem xét, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với các bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ; không cho

bị cáo Vương Ngọc A được hưởng án treo; giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Người bào chữa cho bị cáo Vương Ngọc A gửi bản luận cứ nêu quan điểm: Bị cáo Ngọc A có nhiều tình tiết giảm nhẹ, Tòa án cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với bị cáo Vương Ngọc A.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có khiếu nại về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp. Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Quyết định kháng nghị số 05/VKS-KN-P2 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La trong hạn luật định, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, truy tố, xét xử; các kết luận giám định; việc thu giữ, xác minh các tài khoản mạng xã hội Zalo của các bị cáo; phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: trong khoảng thời gian từ tháng 5 đến tháng 7 năm 2019, Nguyễn Văn Đ và Vương Ngọc A đã sử dụng trang mạng xã hội (Zalo) để đánh bạc dưới hình thức ghi lô, đề 02 lần với tổng số tiền là 41.000.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng và sự quản lý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội, sự bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân tại địa phương. Hành vi phạm tội của các bị cáo còn là nguyên nhân của nhiều tội phạm khác, một phần ảnh hưởng đến đời sống kinh tế của nhiều gia đình từ đó nảy sinh ra nhiều tệ nạn xã hội khác nên

cần phải áp dụng hình phạt tương xứng mới có tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[4.1]. Về việc áp dụng pháp luật: Tài liệu trong hồ sơ vụ án thể hiện các bị cáo đánh bạc 2 lần cụ thể: lần 1, các bị cáo đánh bạc số tiền giao dịch là 24.700.000 đồng. Lần 2, các bị cáo đánh bạc số tiền giao dịch là 16.300.000 đồng. Như vậy, số tiền, giá trị hiện vật mà các bị cáo dùng để đánh bạc trong các lần đánh bạc đều trên mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự nên các bị cáo phải chịu truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc đối với từng lần đánh bạc đó và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, tổng số tiền mà các bị cáo đánh bạc trong 02 lần là 41.000.000 đồng (dưới 50.000.000 đồng), thuộc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như đã nhận định, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tuy nhiên, như đã phân tích trên, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên không thuộc trường hợp “Phạm tội lần đầu”. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho các bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là sai lầm trong việc áp dụng pháp luật, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, nên có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về phần này.

[4.2] Về hình phạt:

[4.2.1]. Đối với bị cáo Vương Ngọc A: đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, trong đó bị cáo Vương Ngọc A có vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Văn Đ, vì bị cáo là người nhận đặt ghi, nhận các số lô, số đề thông qua mạng tin nhắn mạng xã hội Zalo, thanh toán tiền thắng thua cho bị cáo Đ. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; trong quá trình công tác được tặng thưởng Huân chương Chiến sĩ vẻ vang hạng Nhì, hạng Ba, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là có căn cứ. Tuy bị cáo có 1 tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần (02 lần)

nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng.

Đánh giá toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, thái độ khai báo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ hành vi phạm tội, tổng số tiền mà bị cáo tham gia đánh bạc không nhiều, chưa được hưởng lợi. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức hình phạt 18 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về việc không cho bị cáo được hưởng án treo.

[4.2.2]. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: bị cáo có nhân thân tốt, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã chủ động khai báo hành vi phạm tội của mình và đồng phạm (Vương Ngọc A), nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng là có căn cứ. Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố bị cáo đã bỏ trốn, cơ quan cảnh sát điều tra phải ra Quyết định truy nã, gây khó khăn cho việc điều tra vụ án nên cấp sơ thẩm không cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

Đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy, bị cáo đã tự thú khai báo ra hành vi phạm tội của bị cáo Vương Ngọc A giúp cơ quan điều tra sớm kết thúc vụ án. Mặc dù, bị cáo không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn Đ.

[5]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Vương Ngọc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 05/VKS-KN-P2 ngày 15/6/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về việc áp dụng pháp luật; Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 05/VKS-KN-P2 ngày 15/6/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La về phần hình phạt đối với bị cáo Vương Ngọc A; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ về phần hình phạt. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 91/2021/HS-ST ngày 02/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La về phần áp dụng pháp luật đối với các bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ và về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, cụ thể:

[1.1]. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Vương Ngọc A 18 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/6/2021).

Giao bị cáo Vương Ngọc A cho Ủy ban nhân dân thị trấn Yên Ch, huyện Yên Ch, tỉnh Sơn La để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[1.2]. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s, r khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn Đ 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam, tạm giữ 05/01/2021.

[2]. Về án phí: Bị cáo Vương Ngọc A, Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo Đ (qua trại);
- Bị cáo Anh (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tài